



ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC ĐỐI VỚI
CÁC TRƯỜNG MẦM NON QUẬN TÂN BÌNH NĂM HỌC 2021-2022**

STT	Họ và tên	Nữ (X)	Dân tộc	Ngày sinh	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Ghi chú (Ưu tiên)
1	Nguyễn Thị Hải Yến	x	Kinh	04/01/1992	Mầm non 1	Kế toán	Cử nhân kế toán	
2	Nguyễn Thị Hoàng	x	Kinh	18/10/1982	Mầm Non 2	Kế toán	Cử nhân Tài chính Ngân hàng	
3	Nguyễn Hà Xuân	x	Kinh	29/03/1984	Mầm non 2	Văn thư	Cử nhân Hành chính	
4	Thân Thị Thu Hiền	x	Kinh	28/10/1973	Mầm Non 10	Kế toán	Cao đẳng kinh tế chuyên ngành Tài chính - kế toán	
5	Nguyễn Hồng Ngọc Diệp	x	Kinh	11/08/1991	Mầm non 10A	Kế toán	Cử nhân ngành Kế toán	
6	Nguyễn Thị Nhung	x	Kinh	06/10/1989	Mầm non Bàu Cát	Kế toán	Cao đẳng Kế toán - kiểm toán	
7	Nguyễn Thị Hồng Ân	x	Kinh	15/09/1986	Mầm non 6	Văn thư	Cử nhân quản trị kinh doanh	
8	Nguyễn Thu Trang	x	Kinh	02/08/1996	Mầm non quận	Giáo viên mầm non	Cao đẳng Giáo dục mầm non	
9	Nghiêm Thị Quỳnh	x	Kinh	16/06/1992	Mầm non Tân Sơn Nhất	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
10	Trịnh Ngọc Phương Anh	x	Kinh	30/04/1997	Mầm non Tân Sơn Nhất	Giáo viên mầm non	Cao đẳng Giáo dục mầm non	
11	Nguyễn Thị Yến Nhi	x	Kinh	18/06/1995	Mầm non Tân Sơn Nhất	Giáo viên mầm non	Cao đẳng Giáo dục mầm non	
12	Đỗ Ngọc Tường Vi	x	Kinh	24/11/1991	Mầm non 6	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	Con thương binh
13	Lê Thị Yến Nhi	x	Kinh	06/02/1994	Mầm non 6	Giáo viên mầm non	Cao đẳng Giáo dục mầm non	
14	Nguyễn Thị Ngọc An	x	Kinh	03/08/1988	Mầm non 6	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
15	Nguyễn Thị Kim Loan	x	Kinh	16/10/1998	Mầm non 6	Giáo viên mầm non	Cao đẳng Giáo dục mầm non	
16	Nguyễn Ngọc Kim Loan	x	Kinh	01/04/1989	Mầm non Tuổi Xanh	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
17	Trần Thị Kim Ngân	x	Kinh	01/01/1994	Mầm non Tuổi Xanh	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
18	Nguyễn Thùy Dương	x	Kinh	01/11/1997	Mầm non Tuổi Xanh	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
19	Đinh Thị Quỳnh Trang	x	Kinh	22/10/1985	Mầm Non 9	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
20	Vũ Thị Linh Trâm	x	Kinh	15/04/1999	Mầm Non 9	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
21	Đoàn Hồng Ngọc	x	Kinh	14/08/1995	Mầm Non 9	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
22	Nguyễn Thị Thanh Ngoan	x	Kinh	04/08/1999	Mầm Non 9	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
23	Nguyễn Thị Phương Anh	x	Kinh	22/07/1996	Mầm Non 10	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
24	Nguyễn Kim Ngân	x	Kinh	08/5/1994	Mầm non 10A	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
25	Nguyễn Thị Hoàng Lan	x	Kinh	08/04/1995	Mầm non 10A	Giáo viên mầm non	Cao đẳng Giáo dục mầm non	



STT	Họ và tên	Nữ (X)	Dân tộc	Ngày sinh	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Ghi chú (Ưu tiên)
26	Mạch Thị Cẩm Tiên	x	Kinh	15/11/1993	Mầm non 10A	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
27	Hồ Thị Trâm	x	Kinh	18/05/1996	Mầm non 10A	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
28	Trần Đình Ngọc Phương	x	Hoa	18/11/1983	Mầm non 10A	Giáo viên mầm non	Cao đẳng Giáo dục mầm non	
29	Phạm Thị Thanh Ngân	x	Kinh	03/11/1997	Mầm non 10A	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
30	Lê Thụy Thuý Trang	x	Kinh	26/04/1993	Mầm non 10A	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
31	Phan Thị Hóa	x	Kinh	07/03/1987	Mầm non 10A	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
32	Nguyễn Thị Hà	x	Kinh	05/03/1996	Mầm non 10A	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
33	Trần Thị Cẩm Hường	x	Kinh	21/10/1990	Mầm non 10A	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
34	Phạm Nga Phương Thảo	x	Kinh	30/03/1990	Mầm non 10A	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
35	Võ Thị Ngọc Yến	x	Kinh	20/12/1991	Mầm non 10A	Giáo viên mầm non	Cao đẳng Giáo dục mầm non	
36	Thái Thị Thùy Dương	x	Khơ me	13/09/1990	Mầm non 10A	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	Dân tộc thiểu số
37	Phan Khánh Vy	x	Kinh	15/01/1997	Mầm non 10A	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
38	Vi Thị Trà My	x	Tày	11/06/2000	Mầm non 10A	Giáo viên mầm non	Cao đẳng Giáo dục mầm non	Dân tộc thiểu số
39	Lê Thị Hồng Khanh	x	Kinh	20/02/1999	Mầm non 10A	Giáo viên mầm non	Cao đẳng Giáo dục mầm non	
40	Trần Minh Bảo Châu	x	Hoa	10/10/2000	Mầm non 10A	Giáo viên mầm non	Cao đẳng	
41	Lê Thị Thúy Loan	x	Kinh	08/05/1994	Mầm non 10A	Giáo viên mầm non	Cao đẳng Giáo dục mầm non	
42	Đặng Nguyễn Ngọc Hà	x	Kinh	16/06/1995	Mầm non 11	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
43	Nguyễn Thị Ngọc	x	Kinh	17/11/1991	Mầm non 11	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
44	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	x	Kinh	02/03/1998	Mầm non 11	Giáo viên mầm non	Cao đẳng Giáo dục mầm non	
45	Bùi Thị Thanh Trúc	x	Kinh	15/12/1999	Mầm non 11	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
46	Nguyễn Ngọc Vân Anh	x	Kinh	14/09/1998	Mầm non Hoà Mi	Giáo viên mầm non	Cao đẳng Giáo dục mầm non	
47	Trần Thị Giàu	x	Kinh	13/10/1999	Mầm non 13	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
48	Lê Đỗ Minh Tâm	x	Kinh	13/06/1997	Mầm non 13	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
49	Dương Thị Ngọc Nhi	x	Kinh	01/01/1998	Mầm non 13	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
50	Lê Thị Ngọc	x	Kinh	29/12/1999	Mầm non 13	Giáo viên mầm non	Cao đẳng Giáo dục mầm non	
51	Nguyễn Thị Thu Sương	x	Kinh	28/09/1994	Mầm non 13	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	Con thương bình
52	Phan Thị Huệ Thạo	x	Kinh	28/10/1994	Mầm non 13	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
53	Nguyễn Đỗ Quỳnh Anh	x	Kinh	18/4/1999	Mầm non 13	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	

STT	Họ và tên	Nữ (X)	Dân tộc	Ngày sinh	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Ghi chú (Ưu tiên)
54	Nguyễn Thị Mỹ Ngân	x	Kinh	12/06/1995	Mầm non 13	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
55	Trịnh Thị Ngân	x	Kinh	04/10/1999	Mầm non 13	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
56	Nguyễn Thị Mỹ Dung	x	Kinh	29/08/1989	Mầm non 13	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
57	Lê Mộng Huệ Linh	x	Kinh	28/10/1989	Mầm non 14	Giáo viên mầm non	Cao đẳng Giáo dục mầm non	
58	Nguyễn Thị Thu Hương	x	Kinh	28/11/1998	Mầm non 14	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
59	Hoàng Thu Thùy	x	Kinh	16/11/1994	Mầm non 14	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
60	Nguyễn Thị Thùy Linh	x	Kinh	10/12/1991	Mầm non 15	Giáo viên mầm non	Cao đẳng Giáo dục mầm non	
61	Lê Thị Tú	x	Kinh	30/10/1999	Ủy ban nhân dân quận Tân Bình	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	
62	Ngô Ngọc Anh Thùy	x	Kinh	08/05/1998	Ủy ban nhân dân quận Tân Bình	Giáo viên mầm non	Cử nhân Giáo dục mầm non	

Tổng cộng danh sách có 62 ứng viên các trường mầm non./.





**DANH SÁCH TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC ĐỐI VỚI
CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC QUẬN TÂN BÌNH NĂM HỌC 2021-2022**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Ghi chú (Ưu tiên)
1	Hồ Thị Trang	22/02/1985	Tiểu học Lê Văn Sĩ	Nhân viên Kế toán	Cử nhân kế toán	
2	Lê Thị Hồng Cúc	08/10/1969	Tiểu học Lê Văn Sĩ	Nhân viên Y tế	Y sĩ	
3	Nguyễn Phúc Hiếu	03/04/1996	Tiểu học Nguyễn Thanh Tuyển	Giáo viên Thể dục	Cử nhân giáo dục thể chất	
4	Đặng Nhật Linh	09/02/1998	Tiểu học Nguyễn Thanh Tuyển	Giáo viên Thể dục	Cử nhân giáo dục thể chất	
5	Đỗ Ngọc Hiệp	09/03/1993	Tiểu học Nguyễn Thanh Tuyển	Giáo viên Thể dục	Cử nhân giáo dục thể chất	
6	Ngô Thị Thanh Thảo	24/04/1986	Tiểu học Bình Giã	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	
7	Nguyễn Thụy Thanh Phương	24/03/1991	Tiểu Học Hoàng Văn Thụ	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	
8	Đinh Thục Quyên	18/12/1998	Tiểu Học Hoàng Văn Thụ	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	
9	Phạm Thị Linh Chi	13/05/1998	Tiểu Học Hoàng Văn Thụ	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	
10	Nguyễn Huy Trương	10/01/1996	Tiểu Học Hoàng Văn Thụ	Giáo viên Thể dục	Cử nhân ngành Giáo dục Thể chất	
11	Phạm Thị Mến	10/10/1991	Tiểu Học Hoàng Văn Thụ	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Tiểu học	
12	Trương Nguyễn Quỳnh Mai	29/12/1999	Tiểu Học Hoàng Văn Thụ	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	
13	Trần Kim Ngọc	25/07/1996	Tiểu Học Hoàng Văn Thụ	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	
14	Nguyễn Chánh Huy	01/01/1996	Tiểu Học Hoàng Văn Thụ	Giáo viên Thể dục	Cử Nhân/Huấn Luyện Thể Thao	
15	Đặng Thị Hồng Trang	20/08/1997	Tiểu Học Hoàng Văn Thụ	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân	
16	Lê Thị Bích Trâm	20/12/1987	Tiểu Học Hoàng Văn Thụ	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	
17	Nguyễn Thị Kim Ngân	04/01/1995	Tiểu Học Hoàng Văn Thụ	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cao Đẳng Sư phạm	
18	Phạm Thị Lan Anh	05/11/1999	Tiểu Học Hoàng Văn Thụ	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	
19	Đinh Thị Nguyên	12/02/1990	Tiểu Học Hoàng Văn Thụ	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Đại học giáo dục Tiểu học	
20	Phạm Nguyễn Giáng My	18/03/2000	Tiểu Học Hoàng Văn Thụ	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân Ngôn ngữ Anh	
21	Cao Thị Quyên	15/10/1995	Tiểu Học Hoàng Văn Thụ	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân	
22	Nguyễn Công Minh	10/08/1999	Tiểu Học Hoàng Văn Thụ	Giáo viên Thể dục	Cử Nhân	
23	Trịnh Thị Nga	04/10/1999	Tiểu Học Hoàng Văn Thụ	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Đại học	
24	Lê Thị Mỹ Dung	29/06/1982	Tiểu Học Hoàng Văn Thụ	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Đại Học	
25	Hoàng Lý Phước An	09/06/1992	Tiểu Học Hoàng Văn Thụ	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	
26	Lê Thị Hoa	13/06/1998	Tiểu Học Hoàng Văn Thụ	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử Nhân	
27	Nguyễn Thị Thủy	28/02/1975	Tiểu Học Hoàng Văn Thụ	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Ghi chú (Ưu tiên)
28	Lê Thị Thủy Kiều	25/03/1994	Tiểu học Hoàng Văn Thụ	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân	
29	Lê Thị Hồng Huệ	02/05/1981	Tiểu học Tân Sơn Nhất	Nhân viên Văn thư	Chứng chỉ nghề văn thư	
30	Nguyễn Thị Loan	25/06/1992	Tiểu học Tân Sơn Nhất	Nhân viên Kế toán	Đại học	
31	Nguyễn Hoài Thương	10/11/1990	Tiểu học Tân Sơn Nhất	Nhân viên Văn thư	Trung cấp Văn thư	
32	Từ Anh Dũng	17/05/1994	Tiểu học Phạm Văn Hai	Nhân viên Văn thư	Cử Nhân Học Viện Báo Chí và Tuyên Truyền	
33	Nguyễn Thị Nguyệt	03/08/1977	Tiểu học Phạm Văn Hai	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	
34	Huỳnh Minh Thư	26/10/1998	Tiểu học Phạm Văn Hai	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	
35	Đặng Thị Thuý Vân	06/05/1989	Tiểu học Phạm Văn Hai	Nhân viên Kế toán	Cử nhân Tài chính- ngân hàng	
36	Nguyễn Ngọc Thu Hằng	21/10/1996	Tiểu học Phạm Văn Hai	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Sư Phạm Giáo dục Tiểu học	
37	Phan Thị Luân	03/09/1986	Tiểu học Phạm Văn Hai	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Giáo dục Tiểu học	
38	Đặng Hoàng Trinh	16/9/1997	Tiểu học Chi Lăng	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân	
39	Lưu Thị Thuý	28/08/1989	Tiểu học Ngọc Hồi	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân	
40	Thượng Thị Kim Ngọc	07/07/1995	Tiểu học Ngọc Hồi	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	
41	Dương Thị Kim Quý	19/8/1979	Tiểu học Ngọc Hồi	Nhân viên Thủ quỹ	Kế toán	
42	Lăng Bảo Trân	31/03/1988	Tiểu học Ngọc Hồi	Nhân viên Kế toán	Đại học	
43	Long Tâm Như	08/09/1999	Tiểu học Ngọc Hồi	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Đại học	
44	Lưu Thị Dung	09/06/1998	Tiểu học Ngọc Hồi	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân	
45	Dương Thị Hồng Sơn	19/05/1990	Tiểu học Ngọc Hồi	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	
46	Lê Mộng Diễm	28/08/1987	Tiểu học Ngọc Hồi	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Tiểu học	
47	Lê Như Hoàng	07/04/1997	Tiểu học Ngọc Hồi	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	ĐH Giáo dục Tiểu học	
48	Nguyễn Hồ Bảo Trân	16/05/1999	Tiểu học Phú Thọ Hòa	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	
49	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	10/06/1991	Tiểu học Phú Thọ Hòa	Nhân viên Hỗ trợ khuyết tật	Trung cấp Y sĩ ; Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm về giáo dục hòa nhập	
50	Phạm Anh Quân	20/10/1990	Tiểu học Bành Văn Trân	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân Ngữ văn Anh	
51	Trần Quỳnh Ngân	12/09/1996	Tiểu học Bành Văn Trân	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân công nghệ sinh học Cử nhân Quản trị kinh doanh- chứng chỉ chuyên viên lao Động tiền lương - chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (chờ bằng)	
52	Mai Thị Phương Thảo	30/08/1993	Tiểu học Bành Văn Trân	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân	
53	Lê Văn Huy	20/06/1983	Tiểu học Bành Văn Trân	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân	
54	Nguyễn Thanh Vinh	17/09/1987	Tiểu học Đồng Đa	Nhân viên Văn thư	Trung cấp ngành Văn thư - lưu trữ	

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Ghi chú (Ưu tiên)
55	Nguyễn Thị Hiền	01/05/1997	Tiểu học Bạch Đằng	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân	
56	Vũ Thụy Xuân Thảo	02/06/1983	Tiểu học Bạch Đằng	Giáo viên Tin học	Cử nhân	
57	Nguyễn Thị Mỹ Dung	22/10/1985	Tiểu học Trần Văn Ôn	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân tiểu học	
58	Cao Thị Duyên	02/05/1980	Tiểu học Trần Văn Ôn	Nhân viên Kế toán	Cử nhân kinh tế- chuyên ngành kế toán	
59	Lưu Quốc Dũng	18/11/1975	Tiểu học Trần Văn Ôn	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân ngành Công nghệ thông tin	
60	Trần Thị Quyên	09/11/1999	Tiểu học Trần Văn Ôn	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân	
61	Hà Bích Hồng	07/02/1976	Tiểu học Lạc Long Quân	Nhân viên Thư viện	Cử nhân kinh tế - chuyên ngành kế toán	
62	Hồ Thị Khánh Nhi	12/08/1994	Tiểu học Lạc Long Quân	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân sư phạm Tiếng Anh	
63	Trần Hồng Hậu	20/2/1994	Tiểu học Lạc Long Quân	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân Ngôn Ngữ Anh	
64	Trương văn chính	24/12/1980	Tiểu học Lạc Long Quân	Giáo viên Thể dục	Sư phạm giáo dục thể chất	
65	Nguyễn Thu Hà	20/7/1986	Tiểu học Lạc Long Quân	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân tiếng Anh Cử nhân sư phạm Tâm lý - Giáo dục	
66	Vũ Nguyễn Bảo Trân	02/09/1995	Tiểu học Lạc Long Quân	Nhân viên Thư viện	Cử nhân	
67	Phạm Thị Mỹ Huyền	24/06/1996	Tiểu học Cách Mạng Tháng Tám	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	
68	Chung Thị Hằng	28/03/1997	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	
69	Trần Ngọc Thủy Tiên	02/08/1996	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân Ngôn ngữ Anh (Ngữ Văn Anh)	
70	Nguyễn Việt Dũng	13/04/1989	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	Cử nhân Luật Kinh Tế; Trung cấp SP Tiểu học	
71	Võ Hồng Thắng	10/11/1997	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Giáo viên Thể dục	Cử nhân SP thể dục thể thao TPHCM	
72	Trần Nguyễn Anh Thư	19/02/1997	Tiểu học Trần Quốc Tuấn	Nhân viên Y tế	Trung cấp Y sĩ	
73	Bùi Thanh Phong	18/07/1979	Tiểu học Trần Quốc Tuấn	Nhân viên Kế toán	Cử nhân kế toán	
74	Nguyễn Thị Kim Thu	10/03/1990	Tiểu học Trần Quốc Tuấn	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	
75	Huỳnh Thị Cẩm Loan	15/08/1997	Tiểu học Trần Quốc Tuấn	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	
76	Phan Thị Xuân Huyền	06/08/1996	Tiểu học Trần Quốc Tuấn	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân	
77	Tiêu Thị Kim Loan	26/04/1982	Tiểu học Thân Nhân Trung	Nhân viên Văn thư	Trung cấp ngành Văn Thư lưu trữ	
78	Phạm Ngọc Thảo Nhi	10/04/1995	Tiểu học Thân Nhân Trung	Nhân viên Văn thư	Trung cấp	
79	Tiêu Thị Xuân Lan	02/01/1985	Tiểu học Sơn Cang	Nhân viên Kế toán	Cử nhân	
80	Trần Thị Mai Hoa	06/11/1981	Tiểu học Sơn Cang	Quản trị viên hệ thống mạng	Trung cấp	
81	Trần Thị Nguyễn Khuyến	27/10/1083	Tiểu học Sơn Cang	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	
82	Trần Thùy Trang	01/04/1994	Tiểu học Sơn Cang	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân	

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Ghi chú (Ưu tiên)
83	Võ Minh Vũ	27/02/1997	Tiểu học Sơn Cang	Giáo viên Tổng phụ trách	Cử Nhân giáo dục thể chất	
84	Võ Thùy Doan Trang	30/11/1992	Tiểu Học Yên Thế	Nhân viên Kế toán	Cử nhân kế toán	
85	Đoàn Khánh Phương	20/09/1988	Tiểu học Trần Quốc Toàn	Nhân viên Kế toán	Cử nhân kế toán	
86	Trần Tường Vi	06/12/1999	Tiểu học Trần Quốc Toàn	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	
87	Trần Thị Ánh Thư	25/11/1990	Tiểu học Trần Quốc Toàn	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Tiểu học	
88	Tống Thị Thanh Loan	25/12/1996	Tiểu học Trần Quốc Toàn	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Đại học	
89	Trần Thị Phương Uyên	12/06/1981	Tiểu học Trần Quốc Toàn	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân Anh Văn	
90	Nguyễn Thái Xuân Mai	05/08/1999	Tiểu học Trần Quốc Toàn	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	
91	Trần Ngọc Hải	25/03/1985	Tiểu học Trần Quốc Toàn	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	Kỹ thuật viên ngành Vật lý trị liệu, chuyên ngành trẻ khuyết tật	
92	Trương Hoàng Thông	11/04/1999	Tiểu học Trần Quốc Toàn	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân	
93	Huỳnh Phương Thảo	21/08/1995	Tiểu học Trần Quốc Toàn	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Sư phạm tiểu học	
94	Trần Mỹ Phụng	24/11/1993	Tiểu học Trần Quốc Toàn	Nhân viên Kế toán	ĐH Tài Chính -Ngân hàng	
95	Huỳnh Thị Nho	29/02/1988	Tiểu học Tân Trụ	Nhân viên Kế toán	Cử nhân	
96	Bùi Thị Thanh Hiếu	07/07/1992	Tiểu học Nguyễn Văn Kịp	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân	
97	Trần Thị Hoàng Diệp	10/03/1981	Tiểu học Nguyễn Văn Kịp	Nhân viên Y tế	Trung cấp Y sĩ	
98	Trần Thị Hải Anh	01/09/1990	Tiểu học Nguyễn Văn Kịp	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân ngành Tiếng Anh _ Chuyên ngành Tiếng Anh Sư phạm	
99	Nguyễn Hùng Gia Phi	18/01/1997	Tiểu học Nguyễn Văn Kịp	Giáo viên Tiếng Anh	Đại học	
100	Nguyễn Thị Minh Hiền	10/10/1983	Tiểu học Nguyễn Văn Kịp	Nhân viên Kế toán	Cao đẳng Kế toán	
101	Nguyễn Thị Hương Giang	12/07/1994	Tiểu học Nguyễn Văn Kịp	Nhân viên Y tế	Trung cấp Y sĩ đa khoa	
102	Dương Hoài Phong	13/11/1987	Tiểu học Phan Huy Ích	Giáo viên Tổng phụ trách	Đại học	
103	Nguyễn Thị Đô Len	12/11/1984	Tiểu học Phan Huy Ích	Nhân viên Thư viện	Trung cấp thư viện	
104	Nguyễn Thị Thu Thủy	14/09/1997	Tiểu học Phan Huy Ích	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	
105	Đỗ Tuyết Hạnh	31/03/1999	Tiểu học Phan Huy Ích	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	
106	Trương Văn Toàn	25/12/1986	Tiểu học Phan Huy Ích	Giáo viên Thể dục	Cử nhân giáo dục thể chất	
107	Bùi Thị Thu Thảo	10/08/1994	Tiểu học Phan Huy Ích	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân	
108	Nguyễn Thị Miên	03/05/1980	Tiểu học Phan Huy Ích	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	Trung cấp y sỹ	
109	Nguyễn Thanh Hằng	29/11/1999	Tiểu học Phan Huy Ích	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	
110	Đặng Anh Tuấn	11/11/1994	Tiểu học Phan Huy Ích	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân tiểu học	

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Ghi chú (Ưu tiên)
111	Bùi Thanh Trang	07/07/1984	Tiểu học Phan Huy Ích	Nhân viên Thư viện	Trung cấp thư viện-thiết bị	
112	Nguyễn Vương Trâm Nương	23/01/1999	Tiểu học Phan Huy Ích	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	
113	Đào Thị Hồng Ngọc	10/04/1995	Tiểu học Phan Huy Ích	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Đại học	
114	Nguyễn Quang Trung	26/08/1983	Tiểu học Phan Huy Ích	Giáo viên Thể dục	Cử nhân	
115	Vũ Thị Hồng Mai	27/06/1997	Tiểu học Phan Huy Ích	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Đại học	
116	Đỗ Thị Ánh Hồng	15/08/1995	Tiểu học Phan Huy Ích	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	
117	Trần Thị Bích Vân	17/03/1984	Tiểu học Phan Huy Ích	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	
118	Hoàng Thị Thủy Tiên	25/12/1996	UBND quận Tân Bình	Giáo viên Tiểu học nhiều môn	Cử nhân Giáo dục Tiểu học	

Tổng cộng danh sách có 118 ứng viên các trường Tiểu học./.





**DANH SÁCH TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC ĐỐI VỚI
CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ TRƯỜNG BỒI DƯỠNG QUẬN TÂN BÌNH NĂM HỌC 2021-2022**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Ghi chú (Ưu tiên)
1	Phan Ngọc Dung	24/03/1999	Không	Gv THCS môn Hóa	CN SP Hóa học	
2	Lê Anh Thủy Uyên	11/02/1985	Phòng GD&ĐT	Giáo viên tin học	Đại học công nghệ thông tin	
3	Trần Thế Phương	25/06/1985	Theo sự phân công của PGD	Gv bộ môn Hóa Học	Thạc sĩ Lý luận	
4	Phạm Thị Ngọc Thúy	21/03/1993	Trường Bồi dưỡng Giáo dục	Nhân viên kế toán	Cử nhân ngành kế toán	
5	Nguyễn Thùy Linh	26/08/1998	Trường THCS Âu Lạc	GIÁO VIÊN TOÁN	Cử nhân sư phạm Toán học	
6	Đỗ Lê Trúc Anh	16/03/1999	Trường THCS Âu Lạc	Giáo viên Toán học	Cử nhân Sư phạm toán học	
7	Hoàng Thị Kim Dung	10/11/1992	Trường THCS Âu Lạc	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân sư phạm tiếng Anh	
8	Nguyễn Trần Vũ Lâm	08/03/1995	Trường THCS Âu Lạc	Giáo viên Toán THCS	Cử nhân Sư phạm Toán học	
9	Đỗ Ngọc Phương Uyên	26/09/1999	Trường THCS Âu Lạc	Giáo viên THCS	Cử nhân	
10	Nguyễn Thị Mai Hương	12/06/1994	Trường THCS Âu Lạc	Giáo viên Toán	Cử nhân	
11	Phạm Thị Thanh Hiền	16/11/1999	Trường THCS Âu Lạc	Giáo viên Toán	Cử nhân Sư Phạm Toán Học	
12	Lê Minh Đức	15/10/1999	Trường THCS Âu Lạc	Giáo viên THCS Toán	Cử nhân Sư phạm Toán	
13	Nguyễn Vũ Ngọc Thiên Trúc	26/12/1997	Trường THCS Âu Lạc	Giáo viên toán	Cử nhân sư phạm toán	
14	Phạm Thị Quỳnh Trang	02/11/1998	Trường THCS Âu Lạc	Giáo viên Toán	Cử nhân Sư phạm toán học	
15	Dương Hoàng Hải	20-11-1995	Trường THCS Âu Lạc	Giáo viên toán thes	Cử nhân	
16	Nguyễn Thị Bích Thủy	1/4/1984	Trường THCS Âu Lạc	giáo viên ngoại ngữ	Cử nhân	
17	Đỗ Thị Thủy Linh	05/11/1992	Trường THCS Âu Lạc	Giáo viên toán	Cử nhân toán	
18	Nguyễn Hoàng Ân	15/05/1996	Trường THCS Âu Lạc	Giáo viên Tiếng Anh	Sư phạm Tiếng Anh (Đại học)	
19	Phan Nguyễn Hoài Bảo	11/2/1997	Trường THCS Âu Lạc	Giáo viên Ngữ Văn	Cử nhân Văn học chuyên ngành Sư phạm	
20	Trần Hàng Bảo Trâm	21/04/1997	Trường THCS Âu Lạc	Giáo viên THCS	Cử nhân toán	
21	Lương Hoàng Uyên	5/11/1991	Trường THCS Âu Lạc	Giáo viên Tổng Phụ Trách	Cử nhân sư phạm Toán học	
22	Phạm Thị Uyên	01/12/1994	Trường THCS Âu Lạc	Giáo viên toán	Thạc sĩ Toán	
23	Trần Minh Đức	02/03/1992	Trường THCS Âu Lạc	GV Toán THCS	ĐH Sư phạm Toán	
24	Trần Đăng Khoa	31/07/1987	Trường THCS Âu Lạc	Giáo viên toán	Cử nhân sư phạm toán học	
25	Phạm Thị Lạc Hà	1/6/1981	Trường THCS Âu Lạc	Giáo viên tiếng Anh	Ngữ học Day tiếng	
26	Nguyễn Thị Hồng Thẩm	21/08/1999	Trường THCS Âu Lạc	Giáo viên THCS hạng III môn Toán	Cử nhân Sư phạm Toán học	
27	Ngô Đức Lợi	12/03/1980	Trường THCS Âu Lạc	GVTHCS	Cử nhân anh văn	
28	Nguyễn Kim Anh	14/04/1992	Trường THCS Âu Lạc	Giáo viên	Cử nhân sư phạm toán	
29	Lê Đức Đạt	04/03/1996	Trường THCS Âu Lạc	Giáo viên Toán	Cử nhân	

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Ghi chú (Ưu tiên)
30	Phạm Văn Luận	15/12/1983	Trường THCS Âu Lạc	GV tiếng anh	Cử nhân	
31	Nguyễn Hoàng Phúc	29/10/1998	Trường THCS Âu Lạc	Giáo viên Toán	Cử nhân sư phạm Toán học	
32	Trương Thị Quỳnh Hương	19/08/1994	Trường THCS Âu Lạc	Giáo viên tiếng Anh	Cử nhân Ngôn ngữ Anh	
33	Nguyễn Thị Thủy Vân	30/10/1992	Trường THCS Âu Lạc	Giáo viên Toán	Cử nhân sư phạm Toán	
34	Vũ Thị Thủy	27/05/1997	Trường THCS Âu Lạc	Giáo viên Toán	Cử nhân sư phạm Toán	
35	Huỳnh Thanh Hương	25/4/1997	Trường THCS Âu Lạc	Giáo viên Toán	Cử nhân Sư phạm Toán	
36	Tôn Thị Lệ Thiện	28/02/1994	Trường THCS Hoàng Hoa Thám	Giáo viên trung học cơ sở	Cử nhân sư phạm Lịch Sử	
37	Trần Thị Bích Ngân	10/08/1991	Trường THCS Hoàng Hoa Thám	Giáo viên THCS	Cử nhân ngành tài chính	
38	Phạm Thị Tâm	25/04/1991	Trường THCS Hoàng Hoa Thám	Giáo viên Ngữ văn	Cử nhân sư phạm Ngữ văn	
39	Nguyễn Thị Đài Trang	03/02/1992	Trường THCS Hoàng Hoa Thám	Giáo viên công dân	Cử nhân giáo dục	
40	Hứa Phật Hải	22/10/1983	Trường THCS Hoàng Hoa Thám	Kế toán	Cử nhân kế toán	
41	Đặng Thị Giàu	19/09/1998	Trường THCS Hoàng Hoa thám	Giáo viên lịch sử	Cử nhân chuyên ngành lịch sử	
42	Lê Thị Huyền	21/01/1999	Trường THCS Hoàng Hoa Thám	Sư phạm Ngữ Văn	Cử nhân ngành Sư phạm Ngữ Văn	
43	Lê Thủy Duy	13/01/1998	Trường THCS Hoàng Hoa Thám	Giáo viên GD CD	Cử nhân giáo dục chính trị	
44	Trần Thị Trà My	4/9/1997	Trường THCS Lý Thường Kiệt	Giáo Viên THCS	Cử nhân Giáo dục thể chất	
45	Trần Yến Minh	05/10/1997	Trường THCS Lý Thường Kiệt	Giáo viên Ngữ Văn	Cử nhân Sư phạm Ngữ Văn	
46	Phạm Thị Hà Nhi	20/10/1997	Trường THCS Lý Thường Kiệt	Giáo viên Ngữ văn	Sư phạm Ngữ Văn	
47	Nguyễn Thị Kim Loan	13/01/1997	Trường THCS Lý Thường Kiệt	Giáo viên Ngữ Văn	Cử nhân Sư phạm Ngữ văn	
48	Cao Thị Mỹ Tài	18/10/1999	Trường THCS Lý Thường Kiệt	Giáo viên THCS	Đại học sư phạm Ngữ văn	
49	Nguyễn Văn Út	10/08/1997	Trường THCS Lý Thường Kiệt	Giáo viên THCS	Cử nhân Giáo dục thể chất	
50	Nguyễn Thị Thu Phượng	9/9/1999	Trường THCS Lý Thường Kiệt	Giáo viên Ngữ Văn	Cử nhân ngành Sư phạm Ngữ Văn	
51	Danh Minh Phụng	14/02/1994	Trường THCS Lý Thường Kiệt	Giáo viên Ngữ văn	Cử nhân Sư phạm Ngữ văn	
52	Nguyễn Thị Huyền Trang	13/02/1989	Trường THCS Lý Thường Kiệt	Giáo viên Văn	Cử nhân sư phạm Văn	
53	Nguyễn Thị Hồng Vui	14/05/1996	Trường THCS Lý Thường Kiệt	Giáo viên Ngữ văn	Cử nhân sư phạm Văn	
54	Võ Đình Nhã Uy	10/04/1982	Trường THCS Ngô Quyền	Kế toán viên	Trung cấp kế toán doanh nghiệp	
55	Nguyễn Kim Nhung	09/06/1994	Trường THCS Ngô Quyền	Kế toán	Cao đẳng	
56	Vũ Thị Luyến	17/04/1988	Trường THCS Ngô Quyền	Nhân viên y tế	Trung cấp y sĩ đa khoa	
57	Hoàng Mỹ Dung	30/04/1995	Trường THCS Ngô Quyền	NV thủ quỹ	Kế toán	
58	Nguyễn Trương Long	6/6/1980	Trường THCS Ngô Quyền	Thủ quỹ	Cử nhân kế toán	
59	Trương Nguyễn Yến Ngọc	9/11/1997	Trường THCS Ngô Quyền	Giáo viên Trung học Cơ sở	Cử nhân ngành Văn học chuyên ngành Sư phạm	
60	Trần Thị Thu Quỳnh	21/12/1991	Trường THCS Ngô Quyền	Kế toán	Cử nhân kế toán	
61	Nguyễn Thị Phước Hiền	22/04/1988	Trường THCS Ngô Quyền	Thủ quỹ	Trung cấp kế toán	
62	Nguyễn Hữu Kim Hương	6/14/1984	Trường THCS Ngô Quyền	Thủ quy	Đại học Kế toán	

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Ghi chú (Ưu tiên)
63	Nguyễn Thanh Ngọc Thảo	04/12/1996	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	Thiết Bị Thí nghiệm	CN công nghệ kỹ thuật môi trường	
64	Bùi Thị Thảo Vy	18/08/1997	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	Giáo viên	Cử nhân Sư phạm Âm nhạc	
65	Nguyễn Đỗ Việt Khoa	05/12/1997	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	Giáo viên Tiếng anh	Cử nhân	
66	Nguyễn Thị Thanh Xuân	19/02/1985	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	Nhân viên y tế	Trung cấp y sỹ	
67	Hà Kim Ngân	01/05/1997	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	Giáo viên Lịch sử	Cử nhân Lịch sử	
68	Tổng Thị Minh Tú	13/07/1995	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	GV THCS	Cử nhân Giáo dục Chính trị	
69	Nguyễn Thị Trà My	22/01/2022	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân Sư phạm Tiếng Anh	
70	Nguyễn Thị Kim Chi	20/08/1999	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	Giáo viên tiếng Anh	Cử nhân Sư phạm Tiếng Anh	
71	Phạm Thị Hồng Gấm	04/01/1999	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	Giáo viên Giáo dục công dân	Cử nhân	
72	Biện Thị Chiến	18/2/1999	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	Giáo viên giáo dục công dân	Cử nhân Giáo dục chính trị	
73	Phạm Duy Phước	14/03/1992	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	Giáo dục thể chất	Cử nhân huấn luyện thể thao	
74	Nguyễn Thị Mỹ Linh	02/03/1982	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	Giáo viên Lịch Sử	Thạc sĩ lịch sử	
75	Huỳnh Quang Thương	03/12/1987	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	Giáo viên Tin học THCS	Đại học	
76	Nguyễn Văn Tấn	22/06/1995	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	Giáo viên hóa học	Cử nhân sư phạm hóa học	
77	Bùi Thị Thảo Vy	18/08/1997	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	Giáo viên	Cử nhân Sư phạm Âm nhạc	
78	Nguyễn Thị Thu Vân	27/07/1975	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	Nhân viên Thư viện	Cử nhân Quản trị kinh doanh	
79	Phan Thị Ngọc Bích	28/09/1986	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	Giáo viên hoá học	Cử nhân công nghệ hoá học	
80	Lữ Thị Thanh Thủy	22/02/1990	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	Giáo viên tin học	Cử nhân Công nghệ thông tin	
81	Trần Đỗ Thu Hương	1/1/1998	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	Giáo viên Trung học cơ sở	Cử nhân sư phạm giáo dục thể chất	
82	Bùi Thị Sương	02/07/1996	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	Giáo viên Hoá học	Cử nhân Hoá Học	
83	Nguyễn Thị Yến	1/1/1994	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	Giáo viên Hoá học	Cử nhân	
84	Nguyễn Thị Hồng Anh	13/11/1997	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	Giáo viên Hoá học	Cử nhân Sư phạm hoá học	
85	Phạm Thị Hồng Loan	21/06/1999	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	Giáo viên Địa lý	Cử nhân sư phạm Địa Lí	
86	Nguyễn Văn Trọn	15/10/1997	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	Giáo Viên Hoá Học	Cử Nhân Sư Phạm Hoá Học	
87	Đoàn Lê Trường Phát	04/11/1995	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	Giáo viên THCS	Cử Nhân	
88	Trần Thị Cẩm Vân	6/5/1996	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	Giáo viên dạy Hoá học	Cử nhân sư phạm Hoá học	
89	Lê Quang Hưng	1/1/1998	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	Giáo viên thể dục	Cử nhân sư phạm Giáo dục thể chất	
90	Nguyễn Trọng Chánh	28/04/1997	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	Giáo viên Tpt đội	Cử nhân sư phạm âm nhạc	
91	Phan Văn Phổ	28/09/1993	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	Giáo viên THCS	Thạc sĩ Hóa hữu cơ	
92	Nguyễn Văn Hùng	6/10/1991	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	Giáo viên THCS	Hóa	
93	Lê Thị Hồng	10/21/1999	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	Giáo viên THCS	Hóa	
94	Đỗ Thị Hồng Thủy	23/11/1990	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	Nhân viên y tế	Trung cấp điều dưỡng	
95	Ngô Thị Hồng Trinh	10/11/1999	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	Giáo viên Hoá học	Cử nhân sư phạm Hóa	

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Ghi chú (Ưu tiên)
96	Phạm Thị Lan Phương	25/11/1997	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	Giáo viên hóa học	Đại học sư phạm hóa	
97	Phạm Thị Thu Yến	01/06/1999	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	Giáo viên Địa lý	Đại học sư phạm Địa lý	
98	Đoàn Diễm Kiều	22/10/1998	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	Giáo viên tin học	Cử nhân sư phạm Toán	
99	Võ Thanh Linh	26/07/1989	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	Giáo viên tin học	Cử nhân công nghệ thông tin	
100	Tô Thị Thu Thủy	8/27/1995	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	Giáo viên môn Địa	Cử nhân Sư Phạm Địa lý	
101	Thái Hồng Diệp	08/03/1995	Trường THCS Phạm Ngọc Thạch	Giáo viên Vật Lý	Cử nhân Sư phạm Vật Lý	
102	Lương Hoàng Oanh	17/02/1988	Trường THCS Phạm Ngọc Thạch	Giáo viên Tổng Phụ Trách	Cử nhân sư phạm Toán học	
103	Nguyễn Thị Hoài	03/04/1996	Trường THCS Phạm Ngọc Thạch	Tổng phụ trách	Cử nhân Triết	
104	Huỳnh Phúc Tài	09/10/1996	Trường THCS Quang Trung	GV THCS Hóa học	CN SP Hóa học	
105	Trần Thị Khanh Hoa	12/04/1990	Trường THCS Quang Trung	Giáo viên bộ môn Hoá học	Cử nhân Hoá học	
106	Nguyễn Thị Ngọc Đào	21/06/1998	Trường THCS Quang Trung	Giáo viên Hoá Học	Cử nhân sư phạm Hoá Học	
107	Ngô Nguyễn Minh Trúc	12/10/1993	Trường THCS Quang Trung	Giáo viên hóa học	Cử nhân Sư Phạm hóa học	
108	Nguyễn Hoàng Minh	10/7/1997	Trường THCS Quang Trung	Giáo viên THCS hạng 3 (giáo viên Hóa học)	Cử nhân Sư phạm Hóa học	
109	Huỳnh Thị Ngọc Dung	16/09/1991	Trường THCS Quang Trung	Giáo viên Hóa học	Cử nhân Sư phạm Hóa học	
110	Trần Minh Tinh	12/10/1987	Trường THCS Quang Trung	Giáo viên THCS	Cử nhân sư phạm Hóa học	
111	Phan Ngọc Dung	24/03/1999	Trường THCS Quang Trung	Giáo viên hóa học	Cử nhân sư phạm Hóa	
112	Dương Thành Minh Hoàng	15/12/1988	Trường THCS Quang Trung	Giáo viên hóa học	Đại học Hóa	
113	Nguyễn Thị Thảo Ngân	01/04/1990	Trường THCS Quang Trung	Thiết Bị Thí nghiệm	Đại học công nghệ thông tin	
114	Nguyễn Thị Mai Hương	2/8/1985	Trường THCS Quang Trung	Giáo viên Hóa	Cử nhân Sư phạm Hóa - Sinh	
115	Nguyễn Thị Thủy Dương	27/03/1999	Trường THCS Tân Bình	GV THCS Hóa học	CN SP Hóa học	
116	Đinh Thị Hoàng Vi	30/04/1989	Trường THCS Tân Bình	Giáo viên Hóa học	Cử nhân	
117	Trần Thị Thiên Ân	20/05/1997	Trường THCS Tân Bình	Giáo Viên bộ môn Hóa học	Cử Nhân ngành Sư phạm Hóa học	
118	Hùng Thủy Chi	06/10/1997	Trường THCS Tân Bình	Giáo viên Hóa Học	Cử nhân sư phạm Hóa Học	
119	Đinh Thị Ngọc Yến	17/01/1997	Trường THCS Tân Bình	Giáo viên Địa lí THCS	Cử nhân Địa lí	
120	Lê Thanh Thanh	1/1/1998	Trường THCS Tân Bình	Giáo viên lịch sử	Cử nhân sư phạm lịch sử	
121	Nguyễn Thị Bảo Vân	07.01.1997	Trường THCS Tân Bình	Giáo viên Sinh học	Cử nhân	
122	Võ Phan Phương Tuyền	15/11/1996	Trường THCS Tân Bình	Giáo viên Lịch sử	Cử nhân	
123	Nguyễn Nhật Anh Thư	06/09/1998	Trường THCS Tân Bình	Giáo viên THCS	Cử nhân Sư phạm Sinh học	
124	Nguyễn Trúc Anh	16/04/1999	Trường THCS Tân Bình	Giáo viên Sinh học	Cử nhân Sư phạm Sinh học	
125	Nguyễn Thành Tâm	12/10/1999	Trường THCS Tân Bình	Giáo viên hóa học THCS	Cử nhân ngành sư phạm Hóa học	
126	Cao Thị Bé	24/03/1998	Trường THCS Tân Bình	Giáo viên hóa học THCS	Cử nhân Hóa học	
127	Quảng Đại Quý	15/08/1990	Trường THCS Tân Bình	Giáo viên Lịch sử	Cử nhân Sư phạm Lịch sử	
128	Phạm Thị Ngân	2/7/1991	Trường THCS Tân Bình	Giáo viên THCS hạng III môn Hoá học	Cử nhân sư phạm Hoá học	

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Ghi chú (Ưu tiên)
129	Trần Lâm Kiều Trang	29/04/1996	Trường THCS Tân Bình	Giáo viên Hóa học THCS	Cử nhân Sư phạm Hóa học	
130	Nguyễn Hoàng Ngọc	11/09/1980	Trường THCS Tân Bình	KẾ TOÁN VIÊN	CỬ NHÂN KẾ TOÁN KIỂM TOÁN	
131	Trần Thị Mùi	05/09/1991	Trường THCS Tân Bình	Giáo viên Lịch Sử	Cử nhân	
132	Nguyễn Thị Diễm	10/11/1997	Trường THCS Tân Bình	Giáo viên THCS hạng III Địa lý	Cử nhân sư phạm địa lý	
133	Nguyễn Minh Cường	19/12/1990	Trường THCS Tân Bình	Giáo Viên Hoá học	Thạc sĩ	
134	Trần Thị Bích Hào	06/05/1999	Trường THCS Tân Bình	Giáo viên Hóa học	Cử nhân ngành sư phạm Hóa học	
135	Phan Thị Như Trang	18/11/1978	Trường THCS Tân Bình	GV môn Địa Lý	Đại học sư phạm chuyên ngành địa lý	
136	Nguyễn Lê Ngọc Hân	27/02/1999	Trường THCS Tân Bình	Giáo viên Hoá học	Cử nhân Sư phạm Hoá học	
137	Lưu Thị Thanh Loan	04/11/1980	Trường THCS Tân Bình	Thiết Bị Thí nghiệm	Cao Đẳng Tin Học	
138	Võ Thị Hoa Quỳnh	10/09/1994	Trường THCS Tân Bình	Giáo viên hóa học	Cử nhân sư phạm Hóa	
139	Nguyễn Phương Thi	29/08/1997	Trường THCS Tân Bình	Giáo viên ngữ văn	Cử nhân Sư phạm Ngữ văn	
140	Huỳnh Kim Hạnh	05/09/1986	Trường THCS Trần Văn Đàng	Văn thư	Trung cấp Văn thư - Lưu trữ	
141	Lê Thị Vân	03/10/1991	Trường THCS Trần Văn Đàng	Nhân viên y tế	Trung cấp y sĩ, cao đẳng dược	
142	Hoàng Chu Xuân Thái	10/03/1996	Trường THCS Trần Văn Đàng	Văn Thư	Trung cấp văn thư lưu trữ	
143	Tôn Thị Châu Nương	13/04/1995	Trường THCS Trần Văn Đàng	Giáo Viên Tiếng anh	Cử nhân - chuyên ngành sư phạm tiếng anh	
144	Nguyễn Châu Thiên Trang	26/02/1997	Trường THCS Trần Văn Đàng	Giáo viên THCS	Cử nhân ngành Sư phạm Tiếng Anh	ƯU TIÊN
145	Huỳnh Thụy Minh An	9/9/1983	Trường THCS Trần Văn Đàng	Giáo viên bậc trung học cơ sở	Cử nhân Ngôn ngữ Anh	NG
146	Phạm Thị Xong	07/05/1978	Trường THCS Trần Văn Đàng	Giáo viên Tiếng Anh	Cử nhân sư phạm Anh Văn	UB
147	Lê Thị Xuân Mai	1/1/1995	Trường THCS Trần Văn Quang	GV GDTC	CN GDTC	TAC
148	Nguyễn Thị Mai	18/01/1998	Trường THCS Trần Văn Quang	Giáo viên toán	Cử nhân sư phạm toán học	
149	Nguyễn Nguyễn Phúc	21/10/1997	Trường THCS Trần Văn Quang	Giáo dục thể chất	Cử nhân (Giáo dục thể chất)	
150	Lương Nhã Thy	28/9/1999	Trường THCS Trần Văn Quang	Giáo viên	Đại học	
151	Phan Thị Xuân Bình	26/06/1999	Trường THCS Trần Văn Quang	Giáo viên THCS hạng III Ngữ Văn	Cử nhân sư phạm Ngữ Văn	
152	Ngô Thanh Bình	13/07/1999	Trường THCS Trần Văn Quang	Giáo viên Toán học	Cử nhân Sư phạm Toán	
153	Nguyễn Thị Cẩm Tú	19/10/1983	Trường THCS Trần Văn Quang	Kế toán	Cử nhân- Tin học Tài chính Kế Toán	
154	Hồ Thị Như Mai	20/10/1976	Trường THCS Trần Văn Quang	Thư viện	Trung cấp ngành thư viện thiết bị trường học	
155	Đỗ Quang Trung	1/11/1995	Trường THCS Trần Văn Quang	Giáo viên Toán THCS	Cử nhân Sư Phạm Toán	
156	Đặng Thị Thủy Mơ	21/03/1997	Trường THCS Trần Văn Quang	Giáo viên Toán	Cử nhân Toán	
157	Nguyễn Thị Mộng Nhi	5/1/1999	Trường THCS Trần Văn Quang	Giáo viên THCS dạy môn Toán	Cử nhân ngành Sư phạm Toán	
158	K Thị Phượng	02/04/1994	Trường THCS Trần Văn Quang	Giáo viên THCS	cử nhân sư phạm địa lý	
159	Phạm Thị Hạnh Uyên	15/10/1984	Trường THCS Trần Văn Quang	Giáo viên Toán	Cử nhân sư phạm Toán	
160	Nguyễn Ngọc Bình	20/05/1994	trường THCS Trần Văn Quang	giáo viên toán	Thạc sĩ Hình học - Topo	
161	Quách Thị Hồng	9/10/1995	Trường THCS Trần Văn Quang	Giáo viên TOÁN	Cử nhân Sư phạm Toán học	

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Ghi chú (Ưu tiên)
162	Phan Thị Ngọc Thủy	04/03/1993	Trường THCS Trần Văn Quang	Giáo viên toán THCS hạng III	Thạc sĩ toán	
163	Nguyễn Thị Quỳnh Như	05/01/1992	Trường THCS Trần Văn Quang	Giáo viên Toán THCS	Thạc sĩ Toán Giải Tích	
164	Nguyễn Thị Hoài	17/11/1998	Trường THCS Trần Văn Quang	Giáo viên Toán	Cử nhân, ngành Sư phạm Toán	
165	Mai Huỳnh Cang	22/04/1992	Trường THCS Trần Văn Quang	Giáo viên Toán THCS	Cử nhân Toán - Tin học chuyên ngành Sư Phạm Toán	
166	Nguyễn Minh Trí	11/03/1991	Trường THCS Trần Văn Quang	Giáo viên THCS	Cử nhân sư phạm toán	
167	Hồ Thị Kim Khuê	05/12/1996	Trường THCS Trần Văn Quang	Giáo viên Toán	Cử nhân sư phạm Toán	
168	Trần Thị Kim Uyên	12/09/1998	Trường THCS Trần Văn Quang	Giáo viên Toán	Cử nhân sư phạm Toán	
169	Lê Thanh Thảo	16/08/1994	Trường THCS Trần Văn Quang	Giáo viên Lịch Sử	Cử nhân Sư phạm Lịch sử	
170	Phan Thị Mỹ Hào	05/09/1995	Trường THCS Trường Chinh	Giáo viên sinh học hạng III	Đại Học	
171	Nguyễn Thị Phương Thảo	25/9/1972	Trường THCS Trường Chinh	Nhân viên y tế	Trung cấp y sĩ	
172	Nguyễn Ngọc Minh Nhật	7/7/1997	Trường THCS Trường Chinh	Giáo viên Sinh học	Cử nhân sư phạm Sinh học	
173	Nguyễn Thị Hằng Nga	19/05/1997	Trường THCS Trường Chinh	Thư viện	KHOA HỌC THU' VIỆN	
174	Nguyễn Thị Tú Anh	1/1/1980	Trường THCS Trường Chinh	Giáo viên Ngữ Văn -THCS	Thạc sĩ Ngôn ngữ học	
175	Trần Thị Thanh Ngân	27/04/1999	Trường THCS Trường Chinh	Giáo viên Sinh học	Cử nhân chuyên ngành sư phạm Sinh học	
176	Nguyễn Văn Hạnh	16/06/1994	Trường THCS Trường Chinh	Giáo viên Ngữ văn	Cử nhân Sư phạm Ngữ văn	
177	Nguyễn Thị Thúy	02/07/1994	Trường THCS Trường Chinh	Giáo viên Ngữ văn	Đại học Sư phạm Ngữ văn	
178	Nguyễn Thị Thom	2/2/1980	Trường THCS Trường Chinh	Giáo viên ngữ văn	Cử nhân ngữ văn	
179	Huỳnh Thị Kim Phương	16/04/1986	Trường THCS Trường Chinh	Thủ quỹ	Trung cấp Kế toán	
180	Nguyễn Thị Hoàng Minh	20/04/1984	Trường THCS Trường Chinh	Kế toán	Cử nhân kế toán	
181	Quang Ngọc Dung	18/2/1992	Trường THCS Trường Chinh	Y sỹ	Trung cấp Y sỹ	
182	Nguyễn Ngọc Như	20/07/1997	Trường THCS Trường Chinh	Giáo viên Sinh học	Cử nhân Sư phạm Sinh học	
183	Tô Minh Trang	31/10/1998	Trường THCS Trường Chinh	Giáo viên Sinh học	Cử nhân sư phạm Sinh học	
184	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	30/01/1991	Trường THCS Trường Chinh	Giáo viên ngữ văn	Cử nhân văn	
185	Lượng Thị Ngọc Lai	21/01/1991	Trường THCS Trường Chinh	Giáo viên THCS ,môn Sinh học	Cử nhân ngành Sinh học	
186	Lê Thị Ly	24/08/1998	Trường THCS Trường Chinh	Giáo viên Ngữ Văn	Cử nhân	
187	Lưu Xuân Vinh	15/06/1984	Trường THCS Trường Chinh	Giáo viên THCS Môn Ngữ văn	Cử nhân Ngữ văn	
188	Nguyễn Thị Thanh Hiền	21/10/1997	Trường THCS Trường Chinh	Giáo viên trung học cơ sở môn Ngữ Văn	Cử nhân, Sư phạm Ngữ văn	
189	Nguyễn Thị Minh Hiền	10/10/1983	Trường THCS Trường Chinh	Thủ quỹ	Kế toán	
190	Lương Thị Quý Duyên	25/01/1996	Trường THCS Trường Chinh	Giáo viên sinh học	Cử nhân sư phạm Sinh học	
191	Lâm Thị Diệp	21/01/1996	Trường THCS Trường Chinh	Giáo viên sinh học	Cử nhân sư phạm Sinh học	
192	Trần Thị Thu Hiền	16/12/1980	Trường THCS Võ Văn Tần	Giáo viên trung học cơ sở	Cử nhân sư phạm vật lí	
193	Nông Thị Thu Hằng	28/09/1999	Trường THCS Võ Văn Tần	Tổng phụ trách đội	Cử nhân	
194	Vũ Đức Minh	29/08/1995	Trường THCS Võ Văn Tần	GV THCS	Cử nhân Sư phạm Vật lý	

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị dự tuyển	Vị trí dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Ghi chú (Ưu tiên)
195	Phạm Thị Hồng Anh	19/12/1997	Trường THCS Võ Văn Tần	Giáo viên vật lý	Sư phạm Vật lý	
196	Nguyễn Duy Phương	02/10/1998	Trường THCS Võ Văn Tần	Giáo viên vật lý	Cử nhân sư phạm vật lý	
197	Nguyễn Vũ Quốc Toàn	15/03/1994	Trường THCS Võ Văn Tần	Giáo viên THCS	Cử nhân Sư phạm Vật lý. Thạc sĩ Vật lý nguyên tử	
198	Lê Thị Hoàng Anh	06/05/1995	Trường THCS Võ Văn Tần	Giáo viên Vật Lý	Thạc sĩ lý luận	
199	Nguyễn Thị Phương Thủy	20/11/1992	Trường THCS Võ Văn Tần	Giáo viên vật lý	Cử nhân sư phạm vật lý	
200	Trương Thanh Hương	04/12/1999	Trường THCS Võ Văn Tần	Giáo viên THCS	Cử nhân sư phạm Vật Lý	
201	Võ Thị Anh Thư	03/11/1999	Trường THCS Võ Văn Tần	GV THCS Sinh học	CN SP Sinh học	
202	Hồ Thị Thu Hà	15/06/1995	Trường THCS Võ Văn Tần	Giáo viên Vật lý	Cử nhân Vật lý	
203	Võ Huy Vũ	04/03/1982	Trường THCS Võ Văn Tần	Giáo viên THCS môn Vật Lý	Cử nhân Vật lý	
204	Nguyễn Thị Thanh Nga	09/06/1988	Trường THCS Võ Văn Tần	Giáo viên Vật lý	Cử nhân Vật lý	
205	Phạm Thị Thom	27/01/1996	Trường THCS Võ Văn Tần	Giáo viên Vật lý	Cử nhân sư phạm Vật Lý	
206	Trần Thị Hiền	15/07/1990	Trường THCS Võ Văn Tần	Giáo dục công dân	Cử nhân	
207	Phạm Thị Hương Giang	19/07/1995	Trường THCS Võ Văn Tần	Giáo viên THCS	Cử nhân Sư phạm Vật Lý	
208	Bùi Nguyên Lệ Hồng	6/2/1985	Phòng GD&ĐT	Kế toán	cử nhân	
209	Võ Thị Thùy Trang	5/2/1997	Trường THCS Hoàng Hoa Thám	Giáo viên trung học cơ sở	Cử nhân sư phạm Lịch Sử	

Tổng cộng danh sách có 209 ứng viên các trường THCS ./.



